TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145 /2017/QĐST-HNGĐ	K, *ngày* 15 *tháng* 11 *năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 150/2017 /TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn dân sự; Anh **Bùi Văn T**sinh năm 1988. Địa chỉ: Xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn dân sự: Chị **Bùi Thị B**sinh năm 1991. Địa chỉ: Xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh **Bùi Văn T**sinh năm 1988 và chị **Bùi Thị B**sinh năm 1991. Đều trú tại: Xã V, huyện Ki, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Bùi Văn Tvà chị Bùi Thị Bthuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Btrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con: Bùi Thị Ngọc H, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2011. Anh Bùi Văn Tcấp dưỡng nuôi con chung với chị Bùi Thị B1.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi

con đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn Tđược quyền đi lại thăm con chung theo quy định của pháp luật.

- ***Về tài sản chung:*** Anh Bùi Văn Tvà chị Bùi Thị Bkhông yêu cầu Tòa giải quyết

- ***Về công nợ chung:*** Anh Bùi Văn Tvà chị Bùi Thị Bkhông yêu cầu Tòa giải quyết

- ***Về án phí***: Anh Bùi Văn Ttự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0001073, ngày 18/10/2017, tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện K

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- UBND xã V, huyện K
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành